

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày: 31-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Cúc

Ông Huỳnh Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Thủ – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng A - sinh ngày: 20/10/1992 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã Ng, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp D, xã Ng, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Q (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1966); Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không tốt; Ngày 08/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Ngày 17/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn Q - sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Ấp D, xã Ng, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 27/6/2022, Công an xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng tuần tra giao thông, khi đến đoạn đường thuộc ấp Kinh Xuôi, xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng phát hiện Lê Hoàng A đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68S1-31692 (không có giấy tờ) đang lưu thông trên đường không mở đèn chiếu sáng nên đã ra tín hiệu yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Hoàng A đang mặc có 01 túi nilong có rãnh viền màu đỏ, kích thước khoảng 8.5cm x 05cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy và dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Kết quả điều tra xác định vào ngày 27/6/2022, Hoàng A đã gặp một người tên Mục ở thị trấn Giồng Riềng để mua ma túy với giá 200.000 đồng. Mục nhận tiền sau đó đi vào trong nhà, một lúc sau có một người thA niên mang khẩu trang (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 bịch ma túy ra đưa cho Hoàng A. Nhận ma túy xong, đang trên đường đi về nhà thì bị kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

- 01 bịch nylon có rãnh cài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8.5 cm x 05 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 591/2022.

- 01 xe mô tô hiệu Damsan loại xe Dream, màu nho, biển kiểm soát 68S1-316.92, số khung CHLFMG3Y0130553, số máy HD1P50FMG-3Y0130553, đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động (Xe không có bửng hai bên).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 3577745109757590, IMEI2: 357752101757594, cùng 02 sim số 0939662172, 0344757890 đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

- 01 hộp mắt kính có dòng chữ “Mắt kính Hải Âu”
- 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng chất ma túy
- 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét hai lỗ
- 01 ống hút nhựa trong suốt đàn hồi.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lê Hoàng A để điều tra.

Tại bản kết luận giám định số: 591/KL - KTHS ngày 04/7/2022 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1822 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong dA mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 23/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị can Lê Hoàng A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lê Hoàng A từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đối với người bán ma túy cho Hoàng A tên Mực do chưa xác định rõ nhân thân nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 3577745109757590, IMEI2: 357752101757594, cùng 02 sim số 0939662172, 0344757890 đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Đề nghị tịch thu, sung quỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsan, loại xe Dream, màu nho, biển kiểm soát 68S1-316.92, số khung CHLFMG3Y0130553, số máy HD1P50FMG-3Y0130553, đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động (Xe không có bửng hai bên); Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm: 01 bịch nylon có rãnh cài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8.5 cm x 05 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 591/2022; 01 hộp mắt kính có dòng chữ “Mắt kính Hải Âu; 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng chất ma túy; 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét hai lỗ; 01 ống hút nhựa trong suốt có đàn hồi.

Đối với việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên đã cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng A đã thừa nhận vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 27/6/2022, bị cáo đã có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1822 gam nhằm mục đích sử dụng bị Công an xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng kiểm tra hành chính, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng lập cùng ngày 27/6/2022 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cất giữ chất ma túy bất hợp pháp trên người nhằm mục đích sử dụng, khối lượng ma túy tàng trữ 0,1822 gam, loại Methamphetamine.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Hoàng A đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo về tội phạm theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc sử dụng ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng lớn đến thể chất và tinh thần của con người, đây cũng là nguyên nhân chính phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác nếu không ngăn chặn kịp thời hậu quả sẽ nghiêm trọng, lâu dài. Bị cáo đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần nhưng không quyết tâm chữa bệnh mà lại có hành vi tiếp tục tàng trữ trái pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo tên Mục do chưa xác định rõ nhân thân nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Giao trả cho bị cáo Lê Hoàng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 3577745109757590, IMEI2: 357752101757594, cùng 02 sim số 0939662172, 0344757890 đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động do không liên quan đến vụ án.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 68S1-31692, nhãn hiệu Damsan, màu nho, biển kiểm soát 68S1-316.92, số khung CHLFMG3Y0130553, số máy HD1P50FMG-3Y0130553, đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động (Xe không có bửng hai bên), ông Quận không biết việc bị cáo lấy xe để đi mua chất ma túy, ông Quận không có lỗi trong việc phạm tội của bị cáo giao trả lại tài sản cho ông Lê Văn Q.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm: 01 bịch nylon có rãnh cài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8.5 cm x 05 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 591/2022; 01 hộp mắt kính có dòng chữ “Mắt kính Hải Âu; 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng chất ma túy; 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét hai lỗ; 01 ống hút nhựa trong suốt đàn hồi.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên đối với mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo thể hiện chính xác khoan hồng của pháp luật. Đối với đề nghị của đại diện viện kiểm sát về việc tịch thu sung quỹ xe mô tô biển kiểm soát 68S1-31692, nhãn hiệu Damsan của ông Q là chưa phù hợp do ông Quận không biết việc bị cáo lấy xe để đi mua chất ma túy, ông Q không có lỗi trong việc phạm tội của bị cáo, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử trả xe lại cho ông Quận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 27/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Giao trả cho bị cáo Lê Hoàng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 3577745109757590, IMEI2: 357752101757594, cùng 02 sim số 0939662172, 0344757890 đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

- Giao trả cho ông Lê Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 68S1-31692, nhãn hiệu Damsan, màu nho, biển kiểm soát 68S1-316.92, số khung CHLFMG3Y0130553, số máy HD1P50FMG-3Y0130553, đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động (Xe không có bửng hai bên).

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm: 01 bịch nylon có rãnh cài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8.5 cm x 05 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 591/2022; 01 hộp mắt kính có dòng chữ "Mắt kính Hải Âu; 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng chất ma túy; 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét hai lỗ; 01 ống hút nhựa trong suốt có đàn hồi.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hoàng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/10/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS.

Nguyễn Thúy An